

PHẠM VĂN ĐỒNG



# HỒ CHÍ MINH

Tinh hoa  
và khí phách  
của dân tộc

*(Xuất bản lần thứ ba)*



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung  
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT BẢN  
ThS. PHẠM THỊ THINH

Biên tập nội dung: ThS. PHẠM THỊ NGỌC BÍCH  
NGUYỄN THANH HƯƠNG  
Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG  
Chế bản vi tính: PHẠM NGUYỆT NGA  
Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT  
Đọc sách mẫu: NGUYỄN THANH HƯƠNG

**HỒ CHÍ MINH**

*T*inh hoa  
và khí phách  
của dân tộc

**Biên mục trên xuất bản phẩm  
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Phạm Văn Đồng

Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc / Phạm Văn  
Đồng. - Xuất bản lần thứ 3. - H. : Chính trị Quốc gia, 2020. - 656tr. ;  
22cm

ISBN 9786045757192

1. Hồ Chí Minh, 1890 - 1969, Lãnh tụ cách mạng, chính trị gia,  
Việt Nam 2. Cuộc đời 3. Sự nghiệp 4. Bài viết  
959.704092 - dc23

CTF0483p-CIP

PHẠM VĂN ĐỒNG

# HỒ CHÍ MINH

Tinh hoa  
và khí phách  
của dân tộc

*(Xuất bản lần thứ ba)*

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT  
HÀ NỘI - 2020**



## LỜI GIỚI THIỆU

Phạm Văn Đồng là một trong những học trò xuất sắc của Hồ Chí Minh, người cộng sự gần gũi, thân cận, nhiều năm làm việc bên cạnh Bác. Từ năm 1926, ông đã tham gia lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp giảng dạy. Giữa năm 1940, khi đang hoạt động cách mạng ở Hà Nội, Phạm Văn Đồng cùng Võ Nguyên Giáp được Thường vụ Trung ương Đảng cử đi Côn Minh - Trung Quốc để gặp Nguyễn Ái Quốc. Từ đây, cuộc đời Phạm Văn Đồng gắn bó chặt chẽ với Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

Chính những ngày bên Bác ở Côn Minh, Liễu Châu, Tĩnh Tây - Trung Quốc, Phạm Văn Đồng đã được Bác Hồ trực tiếp kết nạp vào Đảng, rồi đầu năm 1941 cùng Bác về nước, lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Cách mạng Tháng Tám 1945 thành công, ông là Bộ trưởng Bộ Tài chính trong Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Hồ Chí Minh là Chủ tịch. Trước ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ, ông được cử vào lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Trung Bộ. Sau hơn hai năm làm đặc phái viên của Trung ương Đảng và Chính phủ tại miền Trung, đầu năm 1949, ông được điều động ra Việt Bắc để cùng Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, và cuối năm 1949 được cử giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm

Phó Chủ tịch Hội đồng tối cao quốc phòng. Trong rừng sâu Việt Bắc những năm tháng kháng chiến gian lao đó, ông lại được sống và làm việc bên cạnh Hồ Chí Minh cho đến ngày thắng lợi. Trở về Hà Nội từ Thủ đô kháng chiến, Hồ Chí Minh ở một ngôi nhà sàn nhỏ trong vườn hoa Phủ Chủ tịch. Phạm Văn Đồng cũng ở ngay trong cơ quan Văn phòng Chính phủ. Vậy là hai con người, một Chủ tịch nước, một Thủ tướng Chính phủ lại sống và làm việc cạnh nhau 15 năm cho đến khi Bác từ biệt thế giới này để đi vào cõi vĩnh hằng. Có thể nói, Phạm Văn Đồng suốt đời mình gắn bó với Hồ Chí Minh, và cũng là người viết về Bác sớm nhất, nhiều nhất và rất sâu sắc.

Cuốn sách *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc* gồm các tác phẩm, các bài nói, bài viết của Phạm Văn Đồng về Hồ Chí Minh từ năm 1948 đến tác phẩm cuối cùng hoàn thành năm 1998.

Trong những năm tháng xa Bác, xa Trung ương để lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Trung Bộ, Phạm Văn Đồng đã hoàn thành tác phẩm *Hồ Chủ tịch - Hình ảnh của dân tộc*, Hội Văn nghệ Liên khu V xuất bản năm 1948, sau đó được Ty Thông tin Thanh Hóa xuất bản năm 1950 và Nhà xuất bản Sự thật xuất bản tại Chiến khu Việt Bắc năm 1952 trong cuốn sách chung: *Hồ Chủ tịch - Người sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo Đảng ta*. Cuốn sách ra đời đã giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân ta hiểu thêm về lãnh tụ Hồ Chí Minh, ra sức kháng chiến, kiến quốc và chiến đấu dưới ngọn cờ hiệu triệu của Người. Có thể xem đây là cuốn tiểu sử chính trị đầu tiên ở nước ta viết về Hồ Chí Minh. Cuốn sách này được viết rất ngắn gọn, giản dị, súc tích, gồm ba phần: *Bình sinh; Hình ảnh của dân tộc; Học Hồ Chủ tịch*. Trong phần *Bình sinh*, Hồ Chí Minh hiện lên không phải là một huyền thoại mà



*"là người Việt Nam, Việt Nam hơn người Việt Nam nào hết. Ngót ba mươi năm bốn bể bốn phương trời, Người vẫn giữ thuần túy phong độ, ngôn ngữ, tính tình của một người Việt Nam". Hồ Chí Minh "là người rất giản dị, lão thực". Người chính là hình ảnh của dân tộc, tiêu biểu cho dân tộc, kết tinh truyền thống đoàn kết, khát vọng độc lập, tự do, đập bằng mọi khó khăn, trở lực để giành và giữ cho được độc lập, tự do. "Hồ Chủ tịch là hình ảnh của dân tộc Việt Nam ngày nay, trong đó có hình ảnh của dân tộc Việt Nam hôm qua và ngày mai". "Khắc khổ, cần lao và tranh đấu là ba đặc tính của đời sống Hồ Chủ tịch, đó cũng là ba đặc tính của đời sống dân tộc trải qua lịch sử".*

Hồ Chí Minh thu góp tất cả tinh hoa của đất nước và của nhân loại dẫn dắt dân tộc ta chiến đấu. Nước Việt Nam mới, con người Việt Nam mới đang xuất hiện trong khói lửa kháng chiến, kiến quốc. Trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc vĩ đại ấy, nhân dân ta, nhất là cán bộ, đảng viên phải học tập Người: *học trung với nước, hiếu với dân; học đoàn kết toàn dân; học phấn đấu; học lý thuyết, phương pháp khoa học; học cần, kiệm, liêm, chính*, nhất thiết phải học Hồ Chủ tịch và nhất định học được, bởi vì: *"Học Hồ Chủ tịch thực ra dễ lắm, vì những điều Hồ Chủ tịch dạy chúng ta, chúng ta đã sẵn có trong tâm hồn, trong trí óc"*. Hồ Chủ tịch *"là cái tâm của dân tộc. Người hạ mình cho vừa tâm mọi người Việt Nam để nâng đỡ mọi người Việt Nam lên đến tâm Người"*.

Có thể nói, Phạm Văn Đồng là người đầu tiên đề xuất việc học tập cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, sau này trở thành chủ trương chung của Đảng và Nhà nước ta với khẩu hiệu: *"Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại"* sau

khi Bác qua đời, và ngày nay Đảng ta mở cuộc vận động lớn: *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*.

Từ năm 1950 đến năm 1998, khi có điều kiện, cứ vào dịp sinh nhật Bác, Phạm Văn Đồng đều viết về Hồ Chí Minh. Trong ba năm liền, từ năm 1950 đến năm 1952, trong hoàn cảnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp vô cùng khó khăn, gian khổ, ông viết ba bài báo quan trọng: *Học tập quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch; Học quan điểm nhân dân của Hồ Chủ tịch; Hồ Chủ tịch - Lãnh tụ của chúng ta*. Phạm Văn Đồng phân tích sâu sắc nhưng giản dị, súc tích nội dung quan điểm quần chúng của Hồ Chí Minh là tin tưởng vào sức mạnh và năng lực sáng tạo, năng lực cách mạng của nhân dân, của quần chúng; phải biết huy động, tổ chức lãnh đạo quần chúng; phải luôn luôn theo sát nguyện vọng của quần chúng, hiểu biết sâu sắc nguyện vọng của quần chúng; vì nhân dân, vì quần chúng mà hy sinh chiến đấu. Bởi: *"Chúng ta lãnh đạo quần chúng nhân dân nhưng đồng thời cũng học tập quần chúng nhân dân, chúng ta là thầy dạy nhưng cũng là học trò quần chúng nhân dân"*. Muốn vậy, cán bộ, đảng viên cần kịp thời sửa chữa khuyết điểm đang khá phổ biến trong cán bộ lúc đó là *"kém giải thích", "không biết cùng nhân dân bàn bạc"*.

Từ rất sớm, Phạm Văn Đồng đã nêu rõ: *"Hồ Chủ tịch vừa là lãnh tụ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam, vừa là lãnh tụ của dân tộc Việt Nam;... lại là một trong những lãnh tụ của phong trào dân chủ và hòa bình thế giới"*. Nhận định đó trong bài viết nhân kỷ niệm 62 năm ngày sinh của Bác cách đây đã gần 60 năm, qua thời gian vẫn còn nguyên giá trị thời sự, rất sâu sắc và chính xác. Hồ Chí Minh là người đã vạch ra con đường và dẫn dắt nhân dân ta thực

hiện và phát triển đất nước theo xu thế tiến hóa của nhân loại. *"Dân tộc Việt Nam tin tưởng Hồ Chủ tịch, vì con đường Hồ Chủ tịch là con đường độc lập, tự do, hạnh phúc. Đó là con đường cách mạng chân chính, con đường tất thắng, con đường quang vinh"*.

Những bài báo trên đây Phạm Văn Đồng viết với mục đích làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta hiểu Hồ Chủ tịch, học tập Hồ Chủ tịch, *"để tiến bộ, để kháng chiến mạnh mẽ hơn, để thắng lợi nhiều hơn, đó là cách xứng đáng nhất để toàn Đảng, toàn dân chúng ta chúc thọ Hồ Chủ tịch"*.

Năm 1960, Đảng ta tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III và cũng là năm kỷ niệm lần thứ 70 ngày sinh của Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng viết tác phẩm quan trọng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Lần đầu tiên ông có điều kiện để viết kỹ hơn về con đường cứu nước của Bác. Trước cảnh nước mất, nhà tan, những con đường cứu nước của các bậc tiền bối lần lượt thất bại, Người ra đi để tìm một phương hướng, một con đường cứu nước, cứu dân. Lăn lộn trong đời sống của người lao động, từ một người yêu nước, Bác đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, khảo sát các giá trị tư tưởng, văn hóa của các dân tộc, các tư tưởng cách mạng của các nước, đặc biệt học thuyết cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh từ một người yêu nước đã trở thành người cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, xuất bản báo *Người cùng khổ*, thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa. Sau khi tìm được con đường cứu nước, Bác quyết định trở về Tổ quốc. Trên đường về nước, Bác qua Liên Xô học tập, rồi về Quảng Châu hoạt động. Tại đây, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, mở các lớp huấn luyện chính trị. Đầu năm 1930, khi điều kiện chín muồi, Người đứng ra

thống nhất các tổ chức cộng sản để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 1941, Người về nước trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ hai ở thời điểm bước ngoặt, tình hình thế giới chuyển biến mau lẹ. Tháng 5/1941, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng do Người chủ trì đã quyết định thay đổi chiến lược cách mạng, xúc tiến chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 nổ ra và giành thắng lợi nhanh gọn trong cả nước. Nước Việt Nam mới ra đời lại phải bước ngay vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Sau chín năm chiến đấu, dân tộc ta đã giành được thắng lợi vẻ vang, miền Bắc được giải phóng đi lên theo con đường xã hội chủ nghĩa, miền Nam trực tiếp đương đầu với kẻ thù mới là Mỹ - Diệm. Trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, kháng chiến, kiến quốc và đấu tranh giải phóng miền Nam vĩ đại ấy, Hồ Chí Minh vừa là biểu tượng, vừa là linh hồn. Để khái quát bài học trong cuộc đời cách mạng của Bác, Phạm Văn Đồng lấy chính câu nói của Bác khi trả lời các nhà báo: *"Tuyệt đối và hoàn toàn cống hiến đời mình cho sự nghiệp giải phóng và thống nhất Tổ quốc, sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và dân tộc bị áp bức, cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, cho sự hợp tác anh em và hòa bình lâu dài giữa các dân tộc"*.

Năm 1970, sau khi Bác qua đời, vào dịp kỷ niệm lần thứ 80 ngày sinh của Bác, Phạm Văn Đồng đọc bài diễn văn đầy xúc động: *Chủ tịch Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc, lương tâm của thời đại*, được cấu trúc thành sáu phần. Trong bài viết này, ông gắn chặt Đảng với Bác Hồ, nêu rõ Người đã tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, cùng Đảng ta vượt qua muôn trùng thử thách để lãnh đạo nhân dân ta làm Cách mạng Tháng Tám thành công, tiến hành

cuộc kháng chiến trường kỳ thắng lợi, đuổi đội quân viễn chinh của thực dân Pháp ra khỏi nước ta, rồi lại phải ngay lập tức đương đầu với cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ. Trong sự nghiệp vĩ đại ấy, Đảng và Bác đã *"phát huy đến mức cao nhất sức mạnh đoàn kết đấu tranh của cả dân tộc Việt Nam ta, phát huy mọi truyền thống tốt đẹp của dân tộc từ nghìn xưa. Quá khứ sống lại đẹp đẽ hơn bao giờ hết trong bản hùng ca của hiện tại và hiện tại đang gieo hạt giống quý báu cho những ngày mai tươi sáng"*.

Mang trên mình "sứ mạng lịch sử vĩ đại", Hồ Chí Minh là "nhà chiến lược thiên tài", "người tổ chức mọi thắng lợi của nhân dân ta", mang trong mình "những đạo đức cao thượng". Đời sống và những tư tưởng, những tình cảm lớn của Bác thể hiện sáng tỏ phẩm chất của một chiến sĩ cách mạng vô sản dũng cảm, kiên cường, triệt để, suốt đời hy sinh phấn đấu với khí phách của người chiến thắng... Là người thân cận của Bác, rất gần gũi bên Bác, nhưng sau khi Bác qua đời, Phạm Văn Đồng thốt lên: *"Rất lạ lùng, rất kỳ diệu là trong 60 năm của một cuộc đời đầy sóng gió diễn ra ở rất nhiều nơi trên thế giới cũng như ở nước ta, Bác Hồ vẫn giữ nguyên phẩm chất cao quý của một người chiến sĩ cách mạng, tất cả vì nước, vì dân, vì sự nghiệp lớn, trong sáng, thanh bạch, tuyệt đẹp"*. Phạm Văn Đồng kêu gọi mọi người: *"Hãy vươn lên, xứng đáng với tình hình và nhiệm vụ, ngang tầm vóc của thời đại, hết lòng hết sức góp phần lớn nhất của mình vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc: đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ và xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc, đồng thời làm tròn nghĩa vụ quốc tế của mình đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới, đúng như Hồ Chủ tịch hằng mong muốn"*.

Với cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 toàn thắng, quân và dân ta đã thực hiện trọn vẹn di huấn: "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào" của Bác. Trong cuộc mít tinh trọng thể kỷ niệm 85 năm ngày sinh của Người, thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, quân và dân cả nước, Phạm Văn Đồng báo cáo trước anh linh Người: *"Thưa Bác, điều căn dặn khẩn thiết đó, nhân dân Việt Nam ta đã hoàn thành một cách rất tốt đẹp, và hôm nay chúng tôi kính dâng lên Bác bông hoa của chiến thắng, bông hoa của những hạt giống mà Bác đã gieo trồng, bông hoa tươi thắm của mùa xuân nghìn năm có một."*

*Làm xong một việc lớn, giờ đây chúng tôi suy tính đến một việc lớn khác mà Bác đã căn dặn"* và hứa với Bác sẽ xây dựng đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Vì thế *"kính Bác yên giấc nghìn thu trong cảnh thanh bình và tươi sáng của Tổ quốc muôn vàn thân yêu"*.

Trong bài phát biểu với Đảng bộ và nhân dân Nghệ Tĩnh tại Lễ kỷ niệm 95 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Phạm Văn Đồng nêu rõ những công lao trời biển của Bác và nhắc nhở cán bộ, đảng viên và nhân dân Nghệ Tĩnh - quê hương của Người: *"Hãy đem hết sức mình thực hiện lời căn dặn của Bác, xây dựng Nghệ Tĩnh thành một tỉnh kiểu mẫu, gồm nhiều huyện, nhiều xí nghiệp, nông trường, hợp tác xã, trường học và bệnh viện kiểu mẫu, có cuộc sống no ấm, xã hội lành mạnh, con người có đạo đức và nghĩa tình tốt đẹp"*. Có thể xem đây là bài nói, bài viết cuối cùng về Bác của Phạm Văn Đồng trên cương vị người đứng đầu Chính phủ.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, tháng 12/1986, Phạm Văn Đồng cùng các đồng chí Trường Chinh,

Lê Đức Thọ vì tuổi cao, sức yếu thôi không tham gia Ban lãnh đạo cấp cao của đất nước và năm 1987 thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng. Từ đây, ông dành toàn bộ tâm huyết của những năm tháng còn lại của cuộc đời mình vào nghiên cứu và viết về sự nghiệp, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong 10 năm, từ năm 1987 đến năm 1997, Phạm Văn Đồng viết bốn bài báo và chuyên luận ngắn, năm tác phẩm lớn về Hồ Chí Minh.

Bài báo *Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta* viết năm 1987 thể hiện rõ tâm trạng ưu thời mẫn thế. Trong năm đầu thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội VI khởi xướng xuất hiện những tư tưởng hoài nghi, lo lắng trái chiều, Phạm Văn Đồng khẳng định: "*Thực hiện sự đổi mới theo Nghị quyết Đại hội VI của Đảng chính là trung thành làm theo lời Bác, kế tục sự nghiệp của Bác*". Lấy những lời Bác căn dặn, Phạm Văn Đồng lên án mạnh mẽ chủ nghĩa cá nhân, sự quan liêu, độc đoán, chuyên quyền trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và xem cuộc vận động làm trong sạch và lành mạnh tiến hành trong xã hội, song chủ yếu và trước hết là trong Đảng và trong Nhà nước là vấn đề quan trọng và cấp thiết. Trong lúc nền kinh tế và xã hội đang rất khó khăn, học tập theo gương Bác, "*hơn bao giờ hết, người cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, phải sống cuộc sống và tâm tư của người dân, đừng xa lạ cách biệt, phải đau xót về các sai lầm, phải nghiêm khắc với sự hư hỏng, phải là mẫu mực về ý nghĩ, việc làm và lối sống, để cho nhân dân nhìn vào mà tin cậy, thấy ở người cán bộ lãnh đạo hiện thân của cách mạng, của Đảng, của những người kế tục xứng đáng Bác Hồ*".

Cuối năm 1987, đề cương cuốn sách *Hồ Chí Minh - Một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp* được gửi cho đồng chí Trường Chinh góp ý. Ngày 20/12/1987, đồng chí

Trường Chinh đã có thư trả lời tác giả với nhận xét: *"Tôi đã xem đề cương cuốn sách... Tôi thấy bố cục khá chặt chẽ, nội dung khá phong phú. Nếu cuốn sách ra đời đúng vào năm kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Bác Hồ thì sẽ có ý nghĩa lớn"*. Sau khi "góp một vài ý kiến sơ bộ" trên năm vấn đề lớn, đồng chí Trường Chinh đề nghị: *"Mong anh hoàn thành cuốn sách để sớm ra mắt bạn đọc trong năm 1990"*. Đầu năm 1990, sau hơn hai năm trăn trở, bản thảo đã hoàn thành với lời đề tặng: *"Tôi kính tặng anh linh những đồng bào, đồng chí và chiến sĩ đã anh dũng chiến đấu và hy sinh vì sự nghiệp vĩ đại của dân tộc ta từ đầu thế kỷ đến nay"*. Ngay ở trang đầu của cuốn sách, tác giả đề nghị từ nay chúng ta gọi Bác bằng tên - Hồ Chí Minh - với lòng kính yêu của chúng ta với Người. Cuốn sách này được chia làm năm phần:

Phần I - *Hồ Chí Minh, cuộc gặp gỡ lịch sử*: trình bày một con người đã trở thành hiện thân của quá trình gặp gỡ lịch sử giữa một dân tộc, một thời đại, làm nên một sự nghiệp cách mạng lớn lao. *"Con người ấy là Hồ Chí Minh. Dân tộc ấy là dân tộc Việt Nam. Thời đại ấy là thời đại quá độ trên toàn thế giới, từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Sự nghiệp ấy là sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, góp phần vào công cuộc giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người trong thế giới thứ ba và trên thế giới"*. Đánh giá về cuộc gặp gỡ lịch sử ấy, Phạm Văn Đồng viết: *"Lịch sử diễn ra và tiến về phía trước, càng làm nổi bật tầm cao và chiều sâu của con người và sự nghiệp Hồ Chí Minh đối với các thế hệ ngày nay và mai sau của dân tộc Việt Nam và có thể của nhiều dân tộc khác"*.

Phần II - *Hồ Chí Minh, lý luận và hành động*: trình bày "bao quát tư duy lý luận của Hồ Chí Minh" và sắp xếp các



luận điểm đó thành hai nhóm: luận điểm về cách mạng (đường lối và phương pháp) và luận điểm về Đảng. Phạm Văn Đồng tán thành quan điểm của nhiều người, kể cả người nước ngoài khi nhận xét Hồ Chí Minh là nhà lý luận - thực hành *"theo ý nghĩa Hồ Chí Minh luôn luôn gắn liền lý luận và thực hành, trong tư duy và trong việc làm"*.

Phần III - *Hồ Chí Minh, sự nghiệp*: trình bày năm vấn đề lớn làm nên sự nghiệp Hồ Chí Minh: *Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản và chủ nghĩa Mác - Lênin; Thời đại Hồ Chí Minh với những giá trị tư tưởng và tinh thần mới; Phong cách của Hồ Chí Minh, người lãnh đạo, người tổ chức; Cống hiến và di sản của Hồ Chí Minh*. Theo đồng chí: *"Một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp, bốn nhân tố ấy kết hợp và hòa nhập vào nhau, tạo thành sự vận động của lịch sử, bắt đầu từ một con người, thông qua một dân tộc và một thời đại, cuối cùng đưa đến một sự nghiệp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Đó là điều Hồ Chí Minh tìm kiếm lúc rời nước ra đi, ấp ủ lúc trở về, tâm niệm suốt cuộc đời, cho đến những lời trong Di chúc"*.

Phần IV - *Hồ Chí Minh, con người*: là những kỷ niệm cá nhân của Phạm Văn Đồng với Hồ Chí Minh dưới dạng hồi ký xen lẫn chính luận. Tác giả khẳng định: *"Một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp thống nhất với nhau, sản sinh ra và kết tinh ở một con người, đó là bản chất tâm vóc của Hồ Chí Minh"*.

Phần V - *Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta*: trình bày ba vấn đề lớn và mới mang tính thời sự: *Diễn biến của thời đại và sứ mệnh lịch sử của chủ nghĩa xã hội; Công cuộc đổi mới ở Việt Nam; Chủ nghĩa xã hội theo đặc điểm Việt Nam* và yêu cầu từ di sản lý luận và thực tiễn

của Hồ Chí Minh phải được phát huy theo những diễn biến mới của thời đại và của tình hình đất nước.

Đầu năm 1990, Phạm Văn Đồng bắt tay vào viết cuốn sách mới: *Hồ Chí Minh - Quá khứ, hiện tại và tương lai* như là sự kế tục và phát triển cuốn sách trước ở hai lĩnh vực: con người và cuộc đời hoạt động phong phú với hiệu quả thiết thực của Hồ Chí Minh và di sản Hồ Chí Minh thể hiện trong khẩu hiệu: "Bác Hồ sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta".

Mục đích cuốn sách này, như tác giả nói rõ: "*Nhằm làm sáng tỏ những cống hiến nhiều mặt và di sản tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác Hồ, khẳng định những giá trị quý báu và nóng hổi tính thời sự của di sản đó đối với sự nghiệp xã hội chủ nghĩa ở nước ta cũng như đối với công cuộc cách mạng ở nhiều nước khác, trong bối cảnh tình hình quốc tế sôi động và phức tạp hiện nay*".

Phần thứ nhất - *Hồ Chí Minh - Một con người, một cuộc đời hoạt động phong phú với hiệu quả thiết thực*: trình bày cuộc đời, sự nghiệp Hồ Chí Minh trên mười vấn đề lớn: *Người vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin; Nhà đạo đức; Nhà văn hóa lớn; Nhà hoạt động quốc tế; Con người của lý tưởng dân chủ; Người nâng cao ngôn ngữ Việt Nam; Nhà thơ; Con người của mọi người; Đời riêng; Di chúc*. Trong toàn bộ phần này, tác giả nêu những nhận xét tổng quát về Hồ Chí Minh làm nổi bật ba điểm lớn sau đây:

*"Một là con người Hồ Chí Minh, con người của sự kết hợp hài hòa giữa dân tộc và thời đại.*

*Hai là sự nghiệp của Hồ Chí Minh, người anh hùng của độc lập dân tộc, người đặt nền móng cho chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; chủ yếu là sự nghiệp lãnh đạo cả dân tộc chiến đấu vì độc lập, tự do cho đến thắng lợi hoàn toàn.*

*Ba là Hồ Chí Minh, nhà văn hóa lớn... Hồ Chí Minh là*

*một trong những biểu tượng đẹp nhất của những giá trị đạo đức, giá trị nhân văn trong thời đại ngày nay, là tiêu biểu cho những ước mơ từ ngàn xưa ở mọi nơi về một cuộc sống xứng đáng với con người và những mối quan hệ tốt đẹp giữa người với người".*

Phần thứ hai - *Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta*: trình bày năm nội dung lớn: *Hồ Chí Minh với thời đại hiện nay; Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa; Hồ Chí Minh với cơ chế nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý, Đảng lãnh đạo; Hồ Chí Minh với xã hội xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Hồ Chí Minh với con người Việt Nam và dân tộc Việt Nam.*

Từ sau khi Bác qua đời, chủ đề Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta được nhiều đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước ta cũng như đồng chí Phạm Văn Đồng trình bày sâu sắc ở nhiều tác phẩm khác nhau do đòi hỏi khách quan của tình hình, nhiệm vụ cách mạng. Chẳng hạn, ở nội dung *Hồ Chí Minh và thời đại ngày nay*, Phạm Văn Đồng đánh giá sự đổ vỡ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu "bắt nguồn từ những sai lầm giáo điều rập khuôn, chủ quan nóng vội và quan liêu, xa quần chúng kéo dài mấy thập kỷ, khi cải cách lại sa vào những sai lầm mới, đặc biệt là sai lầm tự phủ định mình, bôi đen quá khứ, đi tìm giải pháp ở ngoài chủ nghĩa xã hội. Tất cả những sai lầm ấy làm suy yếu sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, làm giảm sút, thậm chí mất đi lòng tin và sự ủng hộ của nhân dân, làm lung lay cơ sở của chế độ, tạo ra sự không ổn định, thậm chí hỗn loạn".

Sau khi phân tích những đặc điểm của thời đại, xu thế phát triển tất yếu của xã hội loài người, trước sự thoái trào của chủ nghĩa xã hội hiện thực, tác giả cho rằng đây là bước thụt lùi đáng buồn, đáng tiếc nhưng là bước thụt lùi tạm

thời, những người cách mạng cần biết rút ra những bài học cần thiết. *"Chúng ta hãy luôn luôn giữ gìn và bồi dưỡng lòng tin mà Hồ Chí Minh đã truyền cho chúng ta, lòng tin không gì lay chuyển được vào quy luật của lịch sử, vào nhân dân, vào dân tộc, vào con người". "Lòng tin như vậy giúp chúng ta luôn luôn lạc quan, bình tĩnh và sáng suốt, giàu sức sống và sức chiến đấu để vững bước tiến lên theo con đường mà Hồ Chí Minh, Đảng ta và dân tộc ta đã chọn: Con đường của chủ nghĩa xã hội"*.

Nhân kỷ niệm 63 năm ngày thành lập Đảng (1930 - 1993) và cũng là dịp kỷ niệm 103 năm ngày sinh của Bác (1890 - 1993), một cuốn sách mới nữa của Phạm Văn Đồng viết về Bác mang tiêu đề *Hồ Chí Minh và con người Việt Nam trên con đường dân giàu, nước mạnh* lại ra mắt bạn đọc, gồm hai phần:

Phần thứ nhất trình bày hai vấn đề lớn: con người trong lịch sử loài người và con người Việt Nam trong lịch sử Việt Nam. Theo Phạm Văn Đồng, bản chất tốt đẹp nhất của con người *"là ý chí vươn lên ánh sáng, tự do và hạnh phúc"*, *"Học thuyết Mác - Lênin là sự giải phóng cá nhân con người gắn liền với sự giải phóng xã hội, là sự sáng tạo một bản sắc cá nhân mới của con người cùng với sự sáng tạo một xã hội mới, là sự coi trọng cá nhân con người trong sự hài hòa giữa cá nhân và cộng đồng"*. Trong quá trình tìm đường giải phóng dân tộc, Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và trở thành người cộng sản đã *"sớm thấy tình cảnh, tiềm năng và con đường giải phóng của con người ở các nước thuộc địa và phụ thuộc, ngày nay là thế giới đang phát triển chiếm 2/3 loài người. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc đã đề ra luận điểm lớn, rất sáng tạo, về khả năng cách mạng thuộc địa có thể thành công trước cách mạng ở các nước tư bản phát triển"*.